TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Bình Tân **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2023/HS-ST
Ngày: 21- 9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Bình T – THÀNH PHỐH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Thiếu Liên
Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình T, Thành phốH

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T, Thành phốH tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình T, Thành phốH mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 258/2023/TLST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 333/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Nghĩa T; sinh năm 19XX, tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Số 2X/1X đường ĐX 1XX, tổ 7X, khu phố X, phường Tân A, Thành phố T D1, Tỉnh BD; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: VNam; tôn giáo: Không; con ông Trịnh Hiệp N(đã chết) và bà Võ Thị V, sinh năm 19XX; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 14/02/1997 thực hiện hành vi "Cướp tài sản của công dân". Ngày 26/9/1997 bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội: "Cướp tài sản của công dân", theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 151 Bộ luật Hình sự năm 1985, đồng thời buộc bị cáo T1 nộp lại số tiền 780.000 đồng tiền thu lợi bất chính, nộp án phí Hình sự sơ thẩm 50.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 50.000 đồng (Bản án số: 1817/1997/HSST ngày 26/9/1997). Ngày 06/10/1997, giám hộ của bị cáo T1 là bà Võ Thị Vân có đơn kháng cáo bản án trên. Ngày 11/3/1998, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phốH xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày

20/12/1999. Qua xác minh, Chi cục thi hành án Dân sự quận Tân Bình chưa thụ lý hồ sơ Trịnh Nghĩa T theo Bản án số 317/HSPT ngày 11/3/1998 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phốH và Bản án số 1817/HSST ngày 26/9/1997 của Tòa án nhân dân Thành phốH (Bị cáo T1 thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án trên lúc 17 tuổi 8 tháng 27 ngày).

Ngày 26/5/2001, thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 17/10/2001, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phốH xử phạt 03 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Bản án số: 355/2001/HSST ngày 17/10/2001). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2004. Chấp hành đóng án phí ngày 10/4/2007. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 28/10/2022 (Có mặt).

Bị hại:

1/Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 19XX; Trú tại: Số 1XX/73/XX đường Trần Văn Đ, phường 1X, quận X,Thành phốH (Vắng mặt);

2/Ông Hứa Châu P, sinh năm 19XX; Trú tại: Số 14X/X9B đường Đề T, phường Cô G, quận X, Thành phốH(Vắng mặt).

3/Ông Phạm Vũ Trường N, sinh năm 19XX; Trú tại: Số 7X/XX6A đường Trần Văn Đ, phường 9, quận 3, Thành phốH (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Võ Thanh V, sinh năm 19XX; Trú tại: Nhà cho thuê tổ 120, khu phố X, phường BHH, quận Bình T, Thành phố H(Vắng mặt)

2/Ông Tăng Văn K, sinh năm 19XX; Trú tại: Số XX/9 đường Lưu Chí H, phường Rạch D, Thành phố Vũ T(Vắng mặt).

3/Ông Lê Văn L, sinh năm 19XX; Trú tại: Thôn X, xã Đại H, huyện Đại L, tỉnh quảng N (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/3/2005, Tăng Văn K sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu vàng trắng đen (không rõ biển số xe, xe mô tô củaK1) chở Trịnh Nghĩa T và Võ Thanh V đi qua nhà bạn tên Lê Văn L tại nhà trọ không số (T1 không nhớ địa chỉ), phường Bình Hưng , quận Bình T để uống rượu, bia. Khi đi ngang qua quán cà phê Internet tại số 113 đường số 12, khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình T thì T1 nóiK1 dừng xe để T1 vào quán kiếm Nguyễn Quốc B (**sinh ngày 29/11/1987**). Khi đi T1 cầm theo một con dao tự chế dài khoảng 55cm đi vào trong quán cà phê thì không thấy B1 nên T1 chửi thề, hăm dọa và đi ra ngoài. Sau đó,K1 tiếp tục chở T1, Vđi đến nhà trọ của Lê Văn L. Khi đến nhà trọ của Lê Văn L thì T1 ngồi uống rượu, bia chung với bạn tênK1, Việt,

Lê Văn L, Lê Văn L (em ruột của Lê Văn L) và khoảng 02 người thanh niên (Không rõ lai lịch). Trong khi ngồi uống rượu, bia thì Lê Văn L kể khi đi mua đồ ngang qua quán cà phê Internet tại số 1XX đường số 1X thì Lê Văn L nhìn thấy nhóm của B1 đang chơi game ở đó (do trước đây T1 có kể cho nhóm biết sự việc T1 bị nhóm của B1 đánh bằng tay không). Ngồi uống rượu, bia đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, do T1 còn tức sự việc trước đây bị nhóm của B1 đánh nên đã rủK1, Vvà L1đi kiếm nhóm của B1 để chém.K1, V và L1đồng ý đi chung nênK1 đã sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter của mình chở T1, V và L1đi kiếm nhóm của B1. Khi đi L1có mang theo 01 con dao tự chế dài khoảng 40cm lấy trong nhà của L1, T1 có cầm theo một con dao tự chế dài khoảng 55cm. Sau đóK1 chở T1, Vvà L1đi qua quán cà phê Internet tại số 113 đường số 12 để kiếm nhóm của B1. Khi đến quán cà phê trên T1 nhìn thấy B1, Phạm Vũ Trường N (**sinh ngày 29/01/1988**) và Hứa Châu P (**sinh ngày 29/6/1989**) chạy trốn lên trên lầu 1, T1 cầm dao tự chế đuổi theo, L1 cũng cầm dao tự chế chạy theo sau. Khi lên trên lầu 1, T1 nhìn thấy B1, N và P đang trốn trên lầu nên T1 đã sử dụng dao tự chế mang theo chém nhiều cái vào người của P, B1, Nhân gây thương tích còn L1 đi theo nhưng không chém ai. Sau đó T1 cùng K1, V và L1 quay về phòng trọ của Lê Văn L và T1 đưa dao tự chế cho Phạm Ngọc Thanh S cất giấu dùm.K1 chở T1 về nhà anh của K1 ở Vũng Tàu (T1 không nhớ địa chỉ), trên đường đi T1 đã vứt con dao tự chế của L1(không nhớ địa điểm vứt bỏ con dao). Qua ngày hôm sau T1 biết thông tin cơ quan Công an truy tìm nên đã bỏ trốn. Riêng anh B1, N và P sau khi bị T1 gây thương tích đã được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu. Vụ việc sau đó được Công an phường Bình Hưng Hòa lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình T xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 23/3/2005, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bình T ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trịnh Nghĩa T, về tội "Cố ý gây thương tích". Do bị cáo T1 bỏ trốn nên ngày 17/5/2005, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bình T ra quyết định truy nã đối với T1. Đến ngày 28/10/2022, bị cáo T1 bị bắt theo quyết định truy nã nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bình T tiến hành phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án:

- 01 cây mã tấu lưỡi bằng thép màu đen, cán được bọc bằng giấy miếng màu đỏ, dài 55cm, phía bên ngoài được bọc niêm phong bằng giấy kẻ ô vuông, có chữ ký của Phạm Ngọc Thanh S. Đây là cây mã tấu bị cáo Trịnh Nghĩa T sử dụng chém gây thương tích cho các bị hại trong vụ án.

Tại bản giám định y pháp số 565/TT.05 ngày 06/05/2005 của Tổ chức giám định pháp y - Sở Y tế Thành phốH kết quả giám định y pháp thương tật đối với

Phạm Vũ Trường N: Chấn thương sọ não nứt sọ, dập não phù não tụ máu dưới màng cứng, hơi trong sọ, đã điều trị nội khoa hiện sẹo 9x0,1cm đỉnh sau phải ổn định, 01 sẹo nhỏ sau khuỷu phải, ổn định.

Tỉ lệ thương tật toàn bộ 28%: Vĩnh viễn.

Tại bản giám định y pháp số 611/TT.05 ngày 13/5/2005 của Tổ chức giám định pháp y - Sở Y tế Thành phốH kết quả giám định y pháp thương tật đối với Hứa Châu P: Vết thương thấu khớp gối đứt gân cơ tứ đầu đùi. Vết thương cánh tay trái gây: - mẻ xương cánh tay. – đứt 1 phần cơ tam đầu, cơ cánh tay trái. Vết thương bàn tay trái gây gãy xương bàn IV, đã điều trị kết hợp xương, khâu gân cơ hiện sẹo lồi 14x0,6cm cánh tay trái, 1x0,3cm, 2,5x0,3cm cẳng tay trái, 10x0,2cm mu bàn tay trái, 15x0,4cm gối, ổn định.

Tỉ lệ thương tật toàn bộ 20%: Vĩnh viễn.

Tại bản giám định y pháp số 111/HKT.05 ngày 04/5/2005 của Tổ chức giám định pháp y - Sở Y tế Thành phốH kết quả giám y định pháp thương tật đối với Nguyễn Quốc B: Vết thương cẳng tay phải gây: - mẻ xương trụ, - đứt cơ đã khâu cơ hiện sẹo 11x0,2cm. Hai vết thương mu bàn tay trái và vết thương ngón II tay trái gây: - đứt gân duỗi II,III,IV,V,- gãy đốt ngón III, IV đã khâu gân hạn chế duỗi các ngón sẹo 7x0,1cm và 7x0,15cm chưa ổn. Hẹn tái khám 04 tháng sau vào sáng thứ 6.

Ngày 06/01/2023, Cơ quan điều tra ban hành Công văn số 858/CV-ĐCSHS gửi T1 tâm pháp y – Sở y tế Thành phốH về việc đề nghị ra Bản kết luận giám định thương tích đối với Nguyễn Quốc B. Ngày 06/02/2023, T1 tâm pháp y – Sở y tế Thành phốH có công văn phúc đáp số 111-GT/HTK.05 với nội dung: Do trường hợp này đương sự Nguyễn Quốc B, sinh năm 1987 không quay lại tái khám theo lịch hẹn nên T1 tâm pháp y không có cơ sở ra được Bản kết luận.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Hứa Châu P yêu cầu bị cán Trịnh Nghĩa T bồi thường chi phí thuốc men chữa bệnh vào năm 2005 là 10.000.000 đồng. Bị cáo T1 chưa thực hiện việc bồi thường.

Đối với các bị hại Nguyễn Quốc B, Phạm Vũ Trường N quá trình phục hồi điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, đăng báo tìm bị hại nhưng đến nay các bị hại chưa đến Cơ quan điều tra làm việc nên chưa làm rõ được vấn đề dân sự của các bị hại.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình T, Trịnh Nghĩa T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 241/QĐ-VKS ngày 11/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình T truy tố bị cáo Trịnh Nghĩa T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm b, d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T sau khi phân tích nội dung vụ án đã nhận định do hành vi của bị cáo thực hiện từ năm 2005 đối chiếu với qui định của Bộ luật hình sự năm 1999 qui định mức hình phạt có lợi hơn so với qui định của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo. Do đó Viện kiểm sát thay đổi quyết định truy tố đối với bị cáo và quyết định áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt bị cáo Trịnh Nghĩa T mức án từ 04 năm đến 05 năm tù. Về phần bồi thường dân sự đề nghị xử lý theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Trịnh Nghĩa T Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo, bị hại, không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ Khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: "Điều luật được áp dụng đối với một hành vi phạm tội là điều luật đang có hiệu lực thi hành tại thời điểm mà hành vi phạm tội được thực hiện". Việc thi hành khoản 1 này đã được quy định tại điểm a Mục 2 Nghị quyết số 32 của Quốc hội; cụ thể là: "tất cả các điều khoản của Bộ luật hình sự được áp dụng để điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án đối với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 ngày 01-7-2000". Đối chiếu với qui định trên Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện từ năm 2005 thời điểm bộ luật Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời

khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản giám định y pháp số 565/TT.05 ngày 06/05/2005 của Tổ chức giám định pháp y - Sở Y tế Thành phốH kết quả giám định y pháp thương tật đối với Phạm Vũ Trường N: Chấn thương sọ não nứt sọ, dập não phù não tụ máu dưới màng cứng, hơi trong sọ, đã điều trị nội khoa hiện sẹo 9x0,1cm đỉnh sau phải ổn định, 01 sẹo nhỏ sau khuỷu phải, ổn định.

Tỉ lệ thương tật toàn bộ 28%: Vĩnh viễn.

Tại bản giám định y pháp số 611/TT.05 ngày 13/5/2005 của Tổ chức giám định pháp y - Sở Y tế Thành phốH kết quả giám định y pháp thương tật đối với Hứa Châu P: Vết thương thấu khớp gối đứt gân cơ tứ đầu đùi. Vết thương cánh tay trái gây: - mẻ xương cánh tay. – đứt 1 phần cơ tam đầu, cơ cánh tay trái. Vết thương bàn tay trái gây gãy xương bàn IV, đã điều trị kết hợp xương, khâu gân cơ hiện sẹo lồi 14x0,6cm cánh tay trái, 1x0,3cm, 2,5x0,3cm cẳng tay trái, 10x0,2cm mu bàn tay trái, 15x0,4cm gối, ổn định.

Tỉ lệ thương tật toàn bộ 20%: Vĩnh viễn.

Tại bản giám định y pháp số 111/HKT.05 ngày 04/5/2005 của Tổ chức giám định pháp y - Sở Y tế Thành phốH kết quả giám y định pháp thương tật đối với Nguyễn Quốc B: Vết thương cẳng tay phải gây: - mẻ xương trụ, - đứt cơ đã khâu cơ hiện sẹo 11x0,2cm. Hai vết thương mu bàn tay trái và vết thương ngón II tay trái gây: - đứt gân duỗi II,III,IV,V,- gãy đốt ngón III, IV đã khâu gân hạn chế duỗi các ngón sẹo 7x0,1cm và 7x0,15cm chưa ổn. Hẹn tái khám 04 tháng sau vào sáng thứ 6.

Ngày 06/01/2023, Cơ quan điều tra ban hành Công văn số 858/CV-ĐCSHS gửi T1 tâm pháp y – Sở y tế Thành phốH về việc đề nghị ra Bản kết luận giám định thương tích đối với Nguyễn Quốc B. Ngày 06/02/2023, T1 tâm pháp y – Sở y tế Thành phốH có công văn phúc đáp số 111-GT/HTK.05 với nội dung: Do trường hợp này đương sự Nguyễn Quốc B, sinh năm 1987 không quay lại tái khám theo lịch hẹn nên T1 tâm pháp y không có cơ sở ra được Bản kết luận.

Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Trịnh Nghĩa T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích " tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, lẽ ra bị cáo phải có cách cư xử cho đúng phù hợp với đạo đức và pháp luật nhưng do bị cáo không kiềm chế bản thân, Vào ngày 13/3/2005, tại quán cà phê Internet tại số 113 đường số 12, khu phố 7, phường

Bình Hưng Hòa, quận Bình T bị cáo đã có hành vi dùng hung khí (dao tự chế) chém gây thương tích cho anh Hứa Châu P 20% khi anh P 15 tuổi 08 tháng 14 ngày, anh Phạm Vũ Trường N 28% và anh Nguyễn Quốc B (do anh B1 không đến tái khám nên không có kết luận tỷ lệ thương tích) sau đó T1 bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã thể hiện tính nguy hiểm cao độ, có tính chất côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm và gây thương tích cho 02 người trở lên . Hành vi của bị cáo, thể hiện ý chí quyết tâm phạm tội đến cùng, rất táo bạo và liều lĩnh, bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó bị cáo thể hiện ý thức rất xem thường pháp luật cũng như xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương và xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của công dân. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tính mạng sức khỏe của người khác. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T căn cứ khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999 để truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân xấu. Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thật thà khai báo thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử xét thấy nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Qua xác minh tại địa phương bị hại Nguyễn Quốc B, Ông Hứa Châu P, Phạm Vũ Trường N không còn cư trú tại địa phương, hiện đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm kiếm để làm rõ phần bồi thường dân sự, tuy nhiên đến nay chưa ai đến liên hệ. Do đó Hội đồng xét xử quyết định tách phần dân sự để giải quyết bằng một vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 cây mã tấu lưỡi bằng thép cán màu đen, cán được bọc bằng giấy miếng màu đỏ, dài khoảng 55 cm bên ngoài được bọc niêm phong bằng giấy kẻ ô vuông, có chữ ký của Phạm Ngọc Thanh S là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với các đối tượng Tăng Văn K, Võ Thanh V, Lê Văn L do bị cáo Trịnh Nghĩa T khai nhận đồng phạm với bị cáo T1 trong vụ án "Cố ý gây thương tích" nêu trên. Tuy nhiên, quá trình điều tra trước khi vụ án được phục hồi chỉ có lời khai của T1 về việcK1, Việt, L1đồng phạm với mình. Riêng đối tượng Vkhai

nhận không tham gia đánh nhau cùng với bị cáo T1. Quá trình phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra đối với bị cáo T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình T đã tiến hành điều tra, xác minh, đăng báo mời làm việc với các đối tượng K1, V, L1. Tuy nhiên, các đối tượng K1, V, L1không có mặt tại địa phương và không đến Cơ quan điều tra làm việc nên không có cơ sở xác địnhK1, Việt, L1đồng phạm với bị cáo T1 trong vụ án nêu trên. Đồng thời tội phạm mà bị cáo T1 thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng với thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự là 10 năm kể từ ngày 13/3/2005 đến nay đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với K1, V, L1là có căn cứ.

Đối với vụ án trên ngày 22/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phốH có Công văn số 11376 phúc đáp Công văn số 2509 ngày 12/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình T với nội dung: Do mâu thuẫn, Trịnh Nghĩa T đã có hành vi dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào cơ thể của anh Nguyễn Quốc B, Phạm Vũ Trường N và Hứa Châu P gây thương tích. Tuy nhiên trước khi thực hiện hành vi phạm tội, T1 chỉ rủ Tăng Văn K, Võ Thanh V, Lê Văn L đi chém gây thương tích và thực tế T1 chỉ thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Nhân với tỷ lệ thương tật toàn bộ 28% vĩnh viễn, không có căn cứ xác định T1 có ý thức giết anh Nhân. Mặt khác, vụ án xảy ra từ ngày 13/3/2005 (đến nay đã hơn 18 năm) nên không có cơ sở áp dụng án lệ số 47/2021 ngày 25/11/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để xem xét xử lý Trịnh Nghĩa T về tội: “Giết người”.

[7]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Trịnh Nghĩa T 05(năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 28/10/2022.

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây mã tấu lưỡi bằng thép cán màu đen, cán được bọc bằng giấy miếng màu đỏ, dài khoảng 55 cm bên ngoài được bọc niêm.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK23/252TAM ngày 29/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình T)

3. Về trách nhiệm dân sự: Tách phần dân sự để giải quyết bằng một vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4.Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình T;
- Công an quận Bình T;
- Viện kiểm sát quận Bình T;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**